TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ UÔNG BÍ
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 99/2023/HS - ST
Ngày: 28/12/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Bắc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Thái Quang Định.
2. Ông Phan Tuấn Anh.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Nguyễn Thị Thùy Dung, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh*** *tham gia phiên tòa*: Ông Vũ Minh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/12/2023, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2023/TLST – HS ngày 01/12/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 99/2023/QĐXXST – HS ngày 14/12/2023 đối với bị cáo:

Họ tên: **Bùi Thanh T** (tên gọi khác: không có), sinh ngày 13/5/1998, tại huyện T, thành phố H. Nơi cư trú: thôn 2, xã Đ, huyện T, thành phố H; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn T1 và bà Hoàng Thị L; vợ, con: chưa có; tiền án; tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt ngày 23/10/2023, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, có mặt tại phiên tòa.

- *Những người chứng kiến:*

+ Anh Trần Văn B, sinh năm 1987.
Địa chỉ: tổ 2, khu H, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

+ Anh Phạm Hồng S, sinh năm 1983.

Địa chỉ: tổ 2, khu B, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: hồi 10 giờ 50 phút, ngày 23/10/2023, tại khu vực tổ 2, khu B 1, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Công an thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh phát hiện bắt quả tang Bùi Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong chứa chất tinh thể màu trắng. Tại bản kết luận giám định số: 1559/KL - KTHS ngày 27/10/2023 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,259g (không phẩy hai năm chín gam).

Tại cơ quan điều tra, Bùi Thanh T khai nhận, T là đối tượng thường xuyên sử dụng ma túy. Do có nhu cầu sử dụng ma túy, ngày 23/10/2023 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 16P8 – 2376 đến thành phố H, mua 01 (một) gói ma túy với giá 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), của một người đàn ông không quen biết. Sau đó, T sử dụng một phần, số còn lại T cất giấu trong người tiếp tục tìm nơi sử dụng, thì bị Công an thành phố Uông Bí phát hiện, bắt quả tang thu giữ vật chứng.

Tại Bản cáo trạng số: 176/CT - VKSQN - P1, ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh, truy tố bị cáo Bùi Thanh T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, căn cứ vào nhân thân người phạm tội với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Bùi Thanh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: bị cáo Bùi Thanh T từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 23/10/2023.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong số: 1559/KL - KTHS ngày 27/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, những người chứng kiến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: trong quá trình điều tra Công an, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra trước khi mở phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh của bị cáo: xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, Bản ảnh, phù hợp với lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Tại bản kết luận giám định số: 1559/KL - KTHS, ngày 27/10/2023 của phòng kỹ thuật Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận chất tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; khối lượng 0,259g (không phẩy hai năm chín gam). Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: khoảng 10 giờ 50 phút ngày 23/10/2023 tại tổ 2, khu B1, phường P, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, Bùi Thanh T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy loại Methamphetamine; khối lượng 0,259g (không phẩy hai năm chín gam), nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Bùi Thanh T đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó Bản cáo trạng số 176/CT - VKSQN - P1, ngày 29/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và lời buộc tội của Kiểm sát viên thực hành quyền công tố, luận tội tại phiên tòa là có đủ cơ sở, cần được chấp nhận.

[3] V*ề hình phạt*:

[3.1] Về hình phạt chính: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội bởi nó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an xã hội. Ma túy là chất gây nghiện đặc biệt nguy hiểm, làm hủy hoại sức khỏe, nhân phẩm, đạo đức của người nghiện, nó còn là nguyên nhân gây ra các tội phạm. Chính vì vậy Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm các hoạt động sản xuất, tàng trữ, mua bán, vận chuyển, chiếm đoạt, sử dụng các chất ma túy trái phép, ai vi phạm sẽ bị trừng trị nghiêm minh trước pháp luật. Bị cáo Bùi Thanh T là người đã trưởng thành, nhận thức đánh giá, nhìn nhận được việc làm của mình, bị cáo thừa biết tác hại của ma túy, nhưng không chịu tu dưỡng bản thân, nên đã sa ngã vào con đường sử dụng trái phép chất ma túy.

- *Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:*

- *Về tiết tăng nặng:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* sau khi bị bắt, tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối

cải, nên căn cứ vào điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Xét tính chất và mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần thiết xử phạt mức án tương xứng với hành vi của bị cáo gây ra, cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo sớm trở thành những công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3.2] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự bị cáo T còn có thể bị phạt một khoản tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng sung vào ngân sách Nhà nước. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản riêng, nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[4] Về vật chứng và xử lý vật chứng vụ án: quá trình điều tra cơ quan điều tra đã thu giữ 01 (một) phong bì niêm phong số: 1559/KL - KTHS ngày 27/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, đây là vật Nhà nước cấm lưu hành, cần tịch thu cho tiêu hủy. Đối với 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Hoda Wave, biển kiểm soát 16P8 - 2376 tạm giữ của bị cáo T, xác định là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị Duyên, không liên quan đến hành vi phạm tội, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu, đến nay chị Duyên không có ý kiến gì, nên Hội đồng xét xử không đề cập, giải quyết.

[5] Về các vấn đề khác: đối với người đàn ông bán ma túy cho T, quá trình điều tra chưa xác định được lai lịch địa chỉ, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: bị cáo Bùi Thanh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma tuý".

2. Xử phạt: bị cáo Bùi Thanh T 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt ngày 23/10/2023.

3. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ: 01 (một) phong bì niêm phong số: 1559/KL - KTHS ngày 27/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, chứa chất ma túy hoàn lại sau giám định, theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Quảng Ninh với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh ngày 05/12/2023.

4. Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự: Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Bùi Thanh T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho bị cáo biết được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án ND tỉnh Quảng Ninh.
- Viện KS ND tỉnh Quảng Ninh.
- Sở tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Viện KSND thành phố Uông Bí.
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Uông Bí.
- Chi cục THADS thành phố Uông Bí.
- Bị cáo trong vụ án.
- Cơ quan THAHS Công an TP Uông Bí.
- Nhà tạm giữ Công an TP Uông Bí.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Bắc